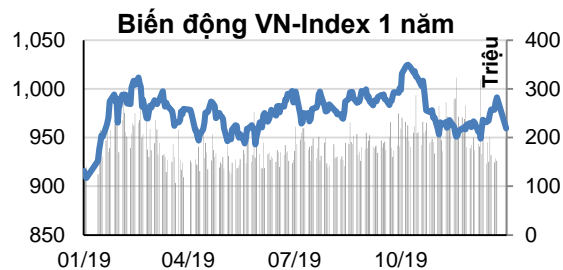


Biến động thị trường

	30/01	1N (%)	1T (%)
VN Index	959.58	-3.2%	0.0%
GTGD	4,092	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-184	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Trái phiếu và Hàng hóa

	30/01	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	1.39%	1.55%	2.25%
Lãi suất TPCP 3 năm	1.70%	1.83%	2.46%
Lãi suất TPCP 10 năm	3.21%	3.42%	3.67%
Dầu WTI (USD/thùng)	52.31	61.68	55.06
Vàng (USD/oz)	1,580	1,512	1,493

Nguồn: Bloomberg

Chỉ số vĩ mô

Quý	4Q19	3Q19	2Q19
GDP (% n/n)	6.97	7.31	6.73
FDI giải ngân (tỷ USD)	6.16	5.12	4.98
Tháng	12/19	11/19	10/19
CPI (% n/n)	5.23	3.52	2.24
PMI	50.8	51	50
Xuất khẩu (% n/n)	10.15	3.77	7.33
Nhập khẩu (% n/n)	10.98	4.52	2.89

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	3Q19	2Q19
Tăng trưởng (% n/n)		17.6	10.2
TTM PER (x)	15.3	16.5	16.4

Nguồn: Bloomberg, Finpro

Trần Trương Mạnh Hiếu

BP Chiến lược – Trưởng nhóm

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hie.u.ttm@kisvn.vn

Bán tháo

Thị trường chứng khoán Việt Nam giảm mạnh hôm qua khi tâm lý bi quan bao trùm trước ảnh hưởng từ coronavirus. Cụ thể, hơn 7,800 người đã bị nhiễm bệnh, trong đó 170 người chết. Trung Quốc đã phong tỏa thành phố Vũ Hán và hơn mười tỉnh để kiểm soát sự lây lan. Bên cạnh đó, WHO đã đánh giá virus có nguy cơ lây nhiễm cao ở cấp độ toàn cầu.

Lúc đóng cửa, chỉ số VN-Index sụt giảm 3.22%, đóng cửa ở mức 959.58 điểm. Khối lượng giao dịch ghi nhận 199 triệu cổ phiếu, tương đương 4,092 tỷ đồng. Độ rộng thị trường tiêu cực với hơn 3 mã giảm mới có 1 mã tăng. Đồng thời, chỉ số HNX-Index điều chỉnh 2.04% xuống 104.11 điểm.

Sau khi Việt Nam cấm các chuyến bay đến các khu vực bị dịch bệnh của Trung Quốc, ngành hàng không có diễn biến xấu với HVN giảm sàn và VJC giảm 4.4%. Trong khi đó, VHC (-5.3%) và ANV (-7.0%) đóng cửa trong sắc đỏ khi doanh thu xuất khẩu kỳ vọng sang Trung Quốc được dự báo sẽ điều chỉnh.

Áp lực bán đẩy ngân hàng suy yếu với tâm điểm là CTG (-4.9%), BID (-5.0%), VCB (-4.8%), TCB (-5.4%), MBB (-5.1%), STB (-5.0%), VPB (-3.8%) và HDB (-3.6%). Ngoài ra, một số thành phần của VN30-Index giảm hơn 4% như BVH (-5.8%), GMD (-4.8%), MSN (-6.1%), MWG (-4.3%), SAB (-6.2%), SSI (-4.1%) và VRE (-5.0%).

Ngược lại, ngành y tế đi ngược xu hướng chung với lực cầu trên các mã DHG (+5.7%), AMV (+6.4%), DCL (+3.4%), DHT (+1.5%) và IMP (+2.6%).

Nhà đầu tư nước ngoài đảo chiều bán ròng với giá trị 186 tỷ đồng trên sàn HSX. VNM, MSN và VJC được bán nhiều nhất với giá trị ròng lần lượt là 78 tỷ đồng, 42 tỷ đồng và 39 tỷ đồng. Về phía mua, HPG, CTG và VHM đứng đầu danh sách.

Tâm lý thị trường đã trở nên thận trọng khi áp lực bán xuất hiện trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Vì thế, rủi ro điều chỉnh gia tăng trong ngắn hạn. Nhà đầu tư cần giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục và đứng ngoài trong những phiên tới.

Điểm tin

Chủ tịch Fed Jerome Powell đưa ra lo ngại về ảnh hưởng của dịch bệnh coronavirus ở Trung Quốc. Trong cuộc họp báo mới nhất của FOMC vào thứ Tư, chủ tịch Fed thể hiện quan ngại của ông về tác động tiêu cực của dịch bệnh coronavirus đối với nền kinh tế Trung Quốc cũng như toàn cầu. Theo ông dự đoán, Trung Quốc và các đối tác thương mại lớn của họ sẽ bị ảnh hưởng nặng nề do việc hạn chế di chuyển cả trong nội địa Trung Quốc lẫn quốc tế, dẫn đến các hoạt động thương mại và kinh doanh gần như đóng băng. Zhang Ming, nhà kinh tế học của Viện nghiên cứu kinh tế Trung Quốc, dự báo tác động to lớn của dịch bệnh có thể làm giảm mức tăng trưởng GDP của Trung Quốc tới 1% trong quý 1 2020. Một số lĩnh vực, bao gồm bán lẻ, hàng không, thương mại, sản xuất và đặc biệt là du lịch, sẽ bị ảnh hưởng nặng nề trong thời gian tới. (Reuters)

GMD ghi nhận lợi nhuận hơn 600 tỷ đồng trong năm 2019. Công ty Gemadept (HOSE: GMD) ghi nhận doanh thu 2019 đạt 2,641 tỷ đồng, giảm 2.5% n/n. Bên cạnh đó, lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp đạt 614 tỷ đồng, giảm 67% n/n. (Gemadept)

HPG đạt lợi nhuận ở mức 7,500 tỷ đồng trong năm 2019. Tập đoàn hòa phát (HOSE: HPG) ghi nhận doanh thu 2019 đạt 65,000 tỷ đồng, tăng 13% n/n. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp ghi nhận ở mức 7,500 tỷ đồng, giảm 12.7% n/n. (Hòa Phát Group)

Thông kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
VN-Index	959.58	-31.88	-3.2%	SL CP tăng giá	79
KLGD ('000 cổ phiếu)	198,514	54,469	37.8%	SL CP giảm giá	228
GTGD (tỷ VND)	4,092	1,152	39.2%	SL CP không đổi	74

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
DHG	93,000	5,000	0.19
EIB	17,950	500	0.18
VCF	195,000	12,000	0.09
NT2	19,800	750	0.06
VPD	15,700	1,000	0.03

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	88,900	-4,500	-4.862
BID	52,700	-2,800	-3.281
SAB	218,000	-14,500	-2.709
VNM	116,600	-4,700	-2.385
VHM	87,400	-2,000	-1.951

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
HPG	25,300	13.03	331.4
VCB	88,900	3.54	315.2
CTG	24,350	11.32	279.9
MBB	21,250	9.00	195.2
VNM	116,600	1.53	180.4

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	2.9%	0.24

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	-4.4%	-13.91
TD thiết yếu	-4.2%	-6.63
TD không thiết yếu	-3.5%	-1.15
Năng lượng	-3.2%	-0.84
CNTT	-3.1%	-0.40

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
HNX-Index	104.11	-2.17	-2.0%	SL CP tăng giá	102
KLGD ('000 cổ phiếu)	30,701	5,809	23.3%	SL CP giảm giá	86
GTGD (tỷ VND)	346	106	44.5%	SL CP không đổi	176

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
OCH	8,300	700	0.07
NVB	9,100	100	0.04
AMV	20,000	1,200	0.04
DGC	25,600	400	0.03
SJ1	22,000	2,000	0.02

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	23,600	-900	-1.46
PVS	17,300	-1,000	-0.25
SHB	7,500	-200	-0.22
CEO	8,700	-400	-0.06
NDN	15,600	-1,200	-0.06

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ACB	23,600	4.25	101.3
SHB	7,500	9.10	69.4
PVS	17,300	2.70	47.4
TNG	16,300	1.25	20.8
VCS	67,800	0.25	16.8

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD không thiết yếu	2.4%	0.02
Y Tế	2.0%	0.05
CNTT	1.4%	0.01
TD thiết yếu	0.9%	0.05

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	-3.4%	-0.26
Tài chính	-2.7%	-1.73
Bất động sản	-1.3%	-0.06
Nguyên vật liệu	-1.1%	-0.07
Dịch vụ tiện ích	-0.8%	-0.01

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HPG	25,300	104.7	46.6	58.1
CTG	24,350	66.3	20.2	46.1
VHM	87,400	99.6	79.5	20.1
GAS	92,000	21.4	4.4	17.0
HDB	27,950	18.3	6.0	12.4

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VNM	116,600	162.7	241.4	-78.7
MSN	50,100	9.3	51.6	-42.3
VJC	140,000	4.0	43.6	-39.6
VCB	88,900	161.4	194.9	-33.5
VIC	114,900	28.8	57.8	-29.0

HNX

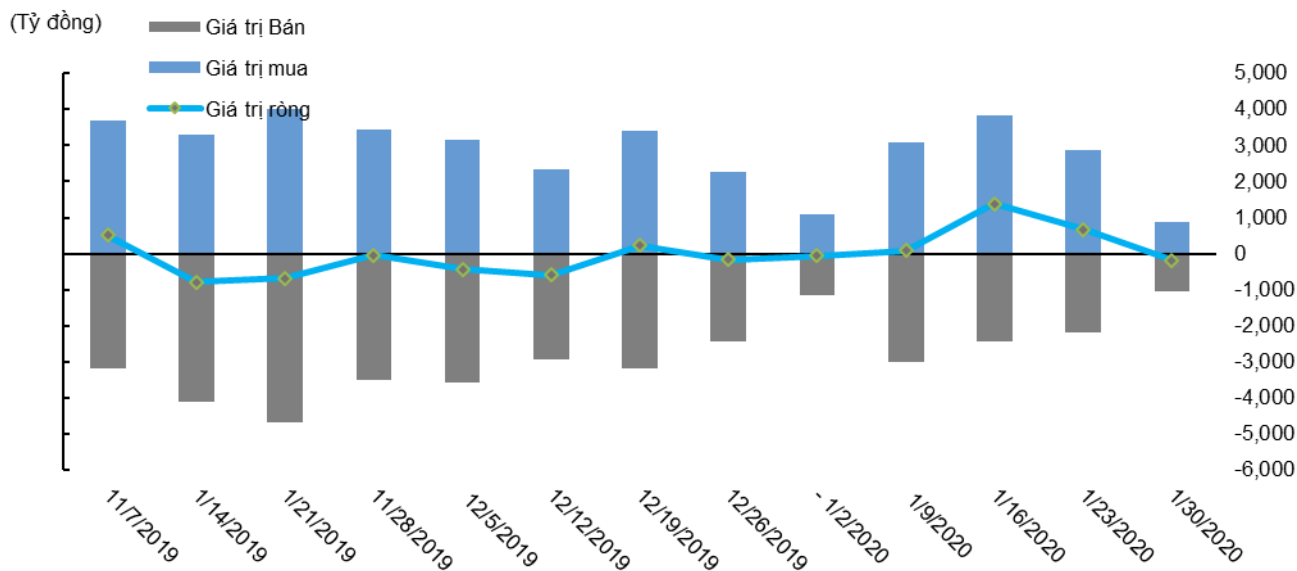
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	17,300	1.7	0.0	1.7
PVC	6,500	0.7	0.0	0.7
PVI	31,200	0.3	0.1	0.2
NRC	9,900	0.2	0.0	0.2
NBC	6,300	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
NDN	15,600	0.0	3.1	-3.1
TNG	16,300	0.1	2.5	-2.4
SHB	7,500	0.0	1.6	-1.6
HUT	2,300	0.0	0.7	-0.7
VCS	67,800	0.0	0.2	-0.2

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
31/01/2020	11/03/2020	PHR	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
31/01/2020	05/03/2020	UDJ	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
31/01/2020	05/03/2020	PBK	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
31/01/2020	28/02/2020	VCM	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
30/01/2020	19/02/2020	VTR	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
31/01/2020	12/02/2020	EAD	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14%	1,400
31/01/2020	31/01/2020	PAN	HSX	Phát hành cổ phiếu	25%	
30/01/2020		VKD	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
31/01/2020		VCM	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
31/01/2020		CBC	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
31/01/2020		SDD	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/01/2020		DXG	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		

Lịch IPO

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán ra công chúng	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
2/4/2020	QHKTGH	Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc Tỉnh Hậu Giang	5.0	253,210	10,000	Ngành nghề kinh doanh chính: Đầu tư dự án, đánh giá; Thi công xây dựng công trình; Kinh doanh vật liệu xây dựng, trang thiết bị nội – ngoại thất và thiết bị lắp đặt công trình; Ký gửi, kinh doanh, mua bán và đầu tư bất động sản; Kinh doanh dịch vụ thương mại...

Niêm yết mới

Ngày GD đầu tiên	Mã CK	Công ty	Sàn GD	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP niêm yết	Giá tham chiếu (đồng)
03/02/2020	VIF	Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP	HNX	3,500	350,000,000	21,700

Đấu giá cổ phần khác

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
10/02/2020	DBW	CTCP Cấp nước Điện Biên	393.2	19,036,826	10,700	_
07/02/2020	KLM	CTCP Kim loại màu Nghệ Tĩnh	38.9	2,367,040	26,000	_

Liên hệ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.
ĐT: (+84 28) 3914 8585
Fax: (+84 28) 3821 6899

PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188
Fax: (+84 28) 3820 9229

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448
Fax : (+84 24) 3974 4501

PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555
Fax: (+84 24) 3632 0809

PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188
Fax : (+84 24) 3244 4150

Phòng Phân tích

Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích
(+84 28) 3914 8585 (x1450)
huy.hoang@kisvn.vn

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức
(+84 28) 3914 8585 (x1444)
uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.